

Bản án số: 04/2023/HNGĐ-ST
Ngày 19-01-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi
ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, thành phố HẢI PHÒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Nguyễn Thị Tư

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền tham gia phiên tòa:*
Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 84/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thu H; nơi cư trú: Phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Văn M; nơi ĐKKHKT: Xã T, huyện K, tỉnh T; nơi tạm trú: Phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 22/9/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hoàng Thu H trình bày:

Chị và anh Đỗ Văn M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán Việt Nam, đăng ký kết hôn ngày 04/10/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Bình Thanh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Cuộc sống vợ chồng chị hạnh phúc thời gian đầu, sau đó xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm lối sống, tình cảm. Anh M thường xuyên vắng nH, hay uống rượu say xỉn, không quan tâm chăm sóc vợ con, không lo lắng về tài chính trong gia đình dẫn đến việc vợ chồng thường xuyên cãi nhau, ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình. Sau khi sinh con thứ 3 vào tháng 5/2022 anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi. Chị H đưa ba con về sống với bên ngoại tại Kiến An, Hải Phòng. Anh M ở một mình tại địa chỉ: Phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng;.

Về con chung: Chị và anh M có ba con chung là Đỗ Hải L, sinh ngày 12/07/2013; Đỗ Hải N, sinh ngày 28/8/2019 và Đỗ Hoàng Hải K, sinh ngày 26/5/2022. Chị đề nghị được nuôi cả ba con và đã cung cấp các tài liệu để chứng minh khả năng nuôi con, bao gồm: Xác nhận mức thu nhập, các tài liệu chứng minh về nơi ở ổn định. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhiều lần đến nơi ở của anh M nhưng không gặp được anh, khi liên hệ với anh M qua điện thoại và thông báo cho anh về việc chị H xin ly hôn anh thì anh trả lời không đến Tòa án được. Tòa án đã thực hiện tổng đạt các văn bản tố tụng qua Tổ trưởng tổ dân phố nơi anh cư trú và đều được tổ trưởng tổ dân phố xác nhận là anh đã được Thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không có ý kiến gì. Kết quả xác minh tại cơ quan Công an thể hiện anh M vẫn đang cư trú tại địa phương.

Kết quả xác minh tại địa phương nơi chị H, anh M sinh sống và ý kiến của những người thân trong gia đình cho thấy: Mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã trầm trọng, hai bên đã sống ly thân mỗi người một nơi từ giữa năm 2022, không còn qua lại với nhau. Hiện nay chị H một mình nuôi ba con nhỏ, anh M không tham gia chăm sóc, cấp dưỡng nuôi con. Những người thân trong gia đình chị H đều đề nghị Tòa án cho chị H được ly hôn anh M để ổn định cuộc sống và nuôi ba cháu nhỏ.

Tại phiên tòa:

Anh M vắng mặt không có lý do, chị H giữ nguyên quan điểm xin ly hôn anh M và được nuôi ba con như nội dung nêu trên.

Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu: Quá trình thụ lý, xây dựng, lập hồ sơ vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn anh Đỗ văn M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh M vắng mặt không có lý do thể hiện anh M không chấp Hnh đúng các quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Xét mâu thuẫn của chị H và anh M đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị H được ly hôn với anh M; về con chung: Giao cháu Đỗ Hải L, sinh ngày 12/07/2013; Đỗ Hải N, sinh ngày 28/8/2019 và Đỗ Hoàng Hải K, sinh ngày 26/5/2022 cho chị H nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị

H không yêu cầu Toà án giải quyết. Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Toà án giải quyết. Chị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

- Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Đỗ Văn M có nơi cư trú trên địa bàn quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh M đều vắng mặt và không có ý kiến gì. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh M.

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[3] Chị Hoàng Thu H và anh Đỗ Văn M lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 04/10/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Bình Thanh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Vì vậy, quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng chị H và anh M hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, anh M thường xuyên vắng nh, không quan tâm đến vợ con. Chị H một mình phải chăm sóc, nuôi dưỡng ba con nhỏ. Mặc dù hai bên gia đình đã khuyên giải nhưng mâu thuẫn vợ chồng anh chị không cải thiện được. Hai bên đã sống ly thân từ giữa năm 2022 không còn quan hệ gì về kinh tế và tình cảm.

[5] Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh M đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần giải quyết cho chị H được ly hôn với anh M.

+ Về con chung:

[6] Chị H và anh M có ba con chung là Đỗ Hải L, sinh ngày 12/07/2013; Đỗ Hải N, sinh ngày 28/8/2019 và Đỗ Hoàng Hải Khang, sinh ngày 26/5/2022. Xét đề nghị của chị H được nuôi cả ba con: Quá trình giải quyết vụ án chị H đã cung cấp các tài liệu chứng cứ là xác nhận mức thu nhập của chị H là 30.000.000/tháng; từ giữa năm 2022 chị H và 3 con có nơi ở ổn định tại phường Q, quận K, thành phố

Hải Phòng là căn nhà của bố mẹ đẻ chị H, anh M không tham gia gì về việc đóng góp nuôi con. Bố mẹ đẻ chị H đã cung cấp đầy đủ Giấy tờ hợp pháp chứng minh quyền sở hữu đối với căn nhà trên và cam kết sẽ cho chị H căn nhà này để bốn mẹ con chị H sinh sống tại đây. Hội đồng xét xử nhận thấy, các căn cứ chị H đưa ra đủ cơ sở để chứng minh chị H có khả năng chăm sóc và nuôi dưỡng cả ba con. Mặt khác, trên thực tế từ khi chị H và anh M sống ly thân chị H đã tự lập nuôi cả ba con không cần sự đóng góp từ anh M. Vì vậy căn cứ Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cả ba con Đỗ Hải L, sinh ngày 12/07/2013; Đỗ Hải N, sinh ngày 28/8/2019 và Đỗ Hoàng Hải K, sinh ngày 26/5/2022 cho chị H nuôi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, do chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

+ Về tài sản chung:

[7] Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí:

[8] Chị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 và các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thu H được ly hôn anh Đỗ Văn M.

2. Về con chung: Giao cả ba con Đỗ Hải L, sinh ngày 12/07/2013; Đỗ Hải N, sinh ngày 28/8/2019 và Đỗ Hoàng Hải K, sinh ngày 26/5/2022 cho chị Hoàng Thu H nuôi đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Hoàng Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thu H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp tại Chi cục Thi Hành án quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo biên

lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006713 ngày 06/10/2022. Chị Hoàng Thu H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn Chị Hoàng Thu H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn anh Đỗ Văn M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thoả thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi Hnh án dân sự, thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hnh án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND xã Bình Thanh, huyện Kiến Xương, Thái Bình (ĐKKH ngày 04/10/2011);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị M